

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 924/2023/HS-PT

Ngày 12 - 12 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Duy Nhiệm;

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Nam;

Ông Trần Xuân Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Nữ Quỳnh Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Quang Huy - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 12/12/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 1160/2023/TLPT-HS ngày 23/10/2023 do có kháng cáo của những người đại diện hợp pháp cho bị hại, gồm: Ông Nguyễn Văn L, bà Vũ Kim L1, anh Nguyễn Văn T, chị Linh Thị H, chị Nguyễn Thị K và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 82/2023/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

** Bị cáo bị kháng cáo và kháng nghị:*

Nguyễn Văn A, tên gọi khác: Không; sinh năm 1974 tại Bắc Giang;

Nơi cư trú: Thôn Y, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; văn hóa: 07/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; bố: Không xác định; mẹ: Nguyễn Thị S (đã chết); có vợ Nguyễn Thị H1, sinh năm 1977 và có 03 con; con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh B, có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Ngô Bắc T1, Luật sư Văn Phòng L4, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh B, có mặt.

** Người bị hại:* Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1975; trú tại thôn Y, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang; (đã chết).

** Người đại diện hợp pháp cho người bị hại có kháng cáo:*

1. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1950, có mặt;

2. Bà Vũ Kim L2, sinh năm 1954, có mặt;
 3. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1999, có mặt;
 4. Chị Linh Thị H, sinh năm 1976, có mặt;
- Đều trú tại: Thôn Y, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang;
5. Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1996, có mặt;
- Trú tại: Thôn S, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 24/6/2023, gia đình ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1966, ở thôn Y, xã B, huyện L tổ chức làm cơm cúng giỗ bố tại gia đình. Ông M có mời người thân, bạn bè và thợ xây nhà cho ông M đến ăn cơm, trong đó có anh Nguyễn Văn T2 (là cháu ruột của ông M) và Nguyễn Văn Á (là thợ xây nhà cho ông M), đều trú tại thôn Y, xã B, huyện L.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, sau khi ăn cơm, uống rượu xong, anh T2 cùng với Nguyễn Văn Á và một số người khác ngồi uống nước, nói chuyện. Quá trình nói chuyện, giữa anh T2 và Nguyễn Văn Á xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, xô xát đánh nhau bằng chân, tay thì được mọi người can ngăn. Sau đó Á đi ra ngoài đầu ngõ để lấy xe máy về thì lúc này anh T2 cũng lấy xe máy rồi điều khiển đi phía sau vừa đi vừa chửi, dọa đánh bị cáo Á; anh T2 điều khiển xe máy lao về phía bị cáo Á nhưng bị cáo tránh được. Bị anh T2 chửi và tiếp tục lao xe về phía mình, Nguyễn Văn Á đã chạy vào nhà bếp nhà ông Đỗ Văn K1, ở cạnh nhà ông M lấy 01 con dao bầu (dao chọc tiết lợn) có tổng chiều dài 34,5cm, phần cán gỗ dài 11,7cm, phần lưỡi bằng kim loại, có một đầu nhọn, một lưỡi sắc, bản rộng nhất của lưỡi là 6,4cm cài vào cạp quần phía sau lưng đi ra ngõ với mục đích nếu bị anh T2 đánh sẽ dùng đánh lại anh T2.

Khi Nguyễn Văn Á ra đến đầu ngõ đoạn ngã ba tiếp giáp với đường T, thấy anh T2 điều khiển xe máy từ trong ngõ nhà ông M đi ra, Nguyễn Văn Á đã nhặt 01 tấm ván bằng gỗ dài khoảng 01m cầm bằng hai tay vụt về phía anh T2 đang điều khiển xe máy, khiến anh T2 bị ngã ra đường T, tấm ván gỗ văng ra khỏi tay bị cáo Á. Bị Nguyễn Văn Á đánh ngã, anh T2 đứng dậy nhặt 01 tấm ván bằng gỗ, dài khoảng 01m ở rìa đường lao về phía Nguyễn Văn Á để đánh nhau. Quá trình xô xát, đánh nhau, Nguyễn Văn Á đã dùng dao đâm nhiều nhát về phía anh T2, trong đó có 01 nhát trúng vào thành ngực bên trái và 01 nhát trúng vào cánh tay phải của anh T2, làm anh T2 bị ngã gục ra đường và chết tại chỗ. Thấy thế Nguyễn Văn Á vút con dao vào trong vườn nhà ông M rồi đến Công an xã B, huyện L đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 1309/KLGĐTT-KTHS ngày 19/7/2023 của Phòng K2 Công an tỉnh B kết luận:

“- Nguyên nhân chết của Nguyễn Văn T2: Sốc mất máu cấp do vết thương thấu tim.

- Cơ chế hình thành dấu vết, thương tích: Các vết thương rách da trên cơ thể Nguyễn Văn T2 hình thành do vật nhọn, có một lưỡi sắc, tác động tạo nên. Trong đó, vết thương thành ngực bên trái sâu thấu trong làm rách thùy dưới phổi trái, qua rốn phổi, rách một phần khí quản, động tĩnh mạch phổi trái, rách màng ngoài tim, thấu qua tâm thất trái là nguyên nhân tử vong của Nguyễn Văn T2.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 82/2023/HS-ST ngày 11/9/2023, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Á 14 năm tù về tội “Giết người”, thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/9/2023 và ngày 15/9/2023, đại diện hợp pháp cho bị hại là chị Linh Thị H, chị Nguyễn Thị K, anh Nguyễn An N anh Nguyễn Văn T, bà Vũ Kim L2 và ông Nguyễn Văn L3 đều có đơn kháng cáo; ngày 22/9/2023 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang có Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS-P2 đề nghị cấp phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội giữ nguyên nội dung kháng nghị, đại diện hợp pháp cho bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Bị cáo trình bày: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã quy kết, xuất phát từ mâu thuẫn trong lúc ăn cơm nên giữa bị cáo với bị hại đã xảy ra xô xát nhưng đã được mọi người can ngăn, bị cáo đã đi về nhưng anh T2 vẫn đi xe máy lao vào bị cáo và chửi bới, đe dọa đánh bị cáo nên bị cáo mới đi lấy dao nhằm mục đích tự vệ. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện hợp pháp cho bị hại trình bày: Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Á mức án 14 năm tù là quá nương nhẹ, không tương xứng với diễn biến hành vi, tính chất, mức độ và hậu quả mà bị cáo gây ra, nên đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo lên mức tù chung thân để làm gương cho xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm: Sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, xem xét tính chất hành vi của bị cáo thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm quy kết bị cáo về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm và thanh gươm sẵn, khi bị hại từ trong ngõ đi ra bị cáo đã dùng thanh gươm đánh ngã bị hại, sau đó dùng dao nhọn đâm liên tiếp nhiều nhất làm bị hại chết tại chỗ. Hành vi của bị cáo thể hiện sự quyết liệt, có tính chất côn đồ, có ý tước đoạt tính mạng của bị hại, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo; nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chỉ xử phạt bị cáo mức án 14 năm tù là quá nương nhẹ. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố

tụng hình sự, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang; chấp nhận một phần kháng cáo của những người đại diện hợp pháp cho bị hại, tăng hình phạt đối với bị cáo lên mức từ 17 năm đến 18 năm tù.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Á trình bày quan điểm bào chữa: Đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nên không tranh luận về tội danh. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Tòa án cấp sơ thẩm xử 14 năm tù là có căn cứ, nếu Hội đồng phúc thẩm chấp nhận kháng cáo, kháng nghị thì đề nghị chỉ xử từ 16 đến 17 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn Á đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản án sơ thẩm đã quy kết. Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, thấy phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người liên quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; đặc biệt là các kết luận giám định, trích xuất giữ liệu camera. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Xuất phát từ mâu thuẫn trước đó giữa bị cáo và anh Nguyễn Văn T2, tuy đã được mọi người can ngăn nên hai người không đánh nhau nữa, nhưng sau đó bị cáo đi bộ ra ngoài đầu ngõ để lấy xe máy về thì anh T2 cũng lấy xe máy rồi điều khiển đi phía sau vừa đi vừa chửi, dọa đánh bị cáo. Bị anh T2 chửi và tiếp tục lao xe về phía mình nên bị cáo đã chạy vào nhà bếp anh Đỗ Văn K1 lấy 01 con dao bầu (dao chọc tiết lợn) cài vào cạp quần phía sau lưng đi ra ngõ với mục đích nếu bị anh T2 đánh sẽ dùng đánh lại anh T2. Khi ra đến đầu ngõ đoạn ngã ba tiếp giáp với đường T, thấy anh T2 điều khiển xe máy từ trong ngõ nhà ông M đi ra, bị cáo đã nhặt 01 tấm ván bằng gỗ dài khoảng 1m cầm bằng hai tay vụt về phía anh T2 đang điều khiển xe máy, khiến anh T2 bị ngã ra đường, tấm ván gỗ văng ra khỏi tay bị cáo. Sau khi bị Á đánh ngã, anh T2 đứng dậy nhặt 01 tấm ván bằng gỗ, dài khoảng 01m ở rìa đường lao vào đánh nhau với bị cáo. Quá trình xô xát, bị cáo đã dùng dao đâm nhiều nhát về phía anh T2, trong đó có 01 nhát trúng vào thành ngực bên trái và 01 nhát trúng vào cánh tay phải của anh T2, hậu quả làm anh T2 chết do sốc mất máu cấp. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”, Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo về tội danh nêu trên theo quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, bị cáo không bị oan.

[2] Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, bị cáo xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhất giữa bị cáo và bị hại, nhưng bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm chém vào vùng trọng yếu trên cơ thể bị hại, làm bị hại tử vong tại chỗ; hành vi đó của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, còn gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân; Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang và kháng cáo của những người đại diện hợp pháp cho bị hại, thấy: Mặc dù sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường trách nhiệm dân sự cho đại diện hợp pháp cho bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng. Tuy nhiên, chỉ vì xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ giữa bị cáo với bị hại, đã được mọi người can ngăn nhưng bị cáo vẫn chưa chấm dứt ý định, nên sau khi bỏ về bị cáo đã chuẩn bị hung khí là con dao chọc tiết lợn, đồng thời khi thấy bị hại đi xe máy trong ngõ ra bị cáo đã chủ động dùng thanh gỗ đánh vào người anh T2, khi thấy anh T2 ngã xuống không những không dừng lại, bị cáo tiếp tục dùng dao đâm, chém nhiều nhát vào cơ thể anh T2, làm anh T2 tử vong tại chỗ; hành vi của bị cáo thể hiện sự côn đồ, hung hãn, cố tình tước đoạt tính mạng của bị hại, nên với mức hình phạt 14 năm tù như bản án sơ thẩm đối với bị cáo là quá nương nhẹ, không tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, có căn cứ tăng hình phạt đối với bị cáo; tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang và chấp nhận một phần kháng cáo của những người đại diện hợp pháp cho bị hại là có căn cứ.

[4] Những người đại diện hợp pháp cho bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng nghị số 01/QĐ-VKS-P2 ngày 22/9/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang; chấp nhận kháng cáo của những người đại diện hợp pháp cho bị hại là chị Linh Thị H, chị Nguyễn Thị K, anh Nguyễn An N, anh Nguyễn Văn T, bà Vũ Kim L2 và ông Nguyễn Văn L3; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 82/2023/HS-ST ngày 11/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang;

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 18 (mười tám) năm tù về tội “Giết người”, thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2023.

Về án phí: Chị Linh Thị H, chị Nguyễn Thị K, anh Nguyễn An N anh Nguyễn Văn T, bà Vũ Kim L2 và ông Nguyễn Văn L3 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 82/2023/HS-ST ngày 11/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Công an tỉnh Bắc Giang;
- Cơ quan THA HS Công an tỉnh Bắc Giang;
- Tại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- Tòa án tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo (qua trại tạm giam);
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: HSVA; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Duy Nhiệm